Tổng hợp thị trường — Thứ Ba, 17/11/2026

PHÂN HÓA MẠNH, THỊ TRƯỜNG THẬN TRỌNG

Shinhan Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 17/11/2026 tại 1,726.72 điểm (-0.59%), thị trường phân hóa mạnh khi nhóm năng lượng giảm sâu nhất, nhóm ngân hàng và bất động sản giảm nhẹ, thanh khoản toàn thị trường đạt 16,226 tỷ VND. Dịch vụ tài chính dẫn dắt nhóm ngành tăng (+0.49%), trong khi thị trường tiếp tục phân hóa mạnh, nhiều cổ phiếu trụ cột tiếp tục thủng nền hỗ trợ ngắn hạn. Khối ngoại bán ròng 360 tỷ VND, tập trung tại FPT, VCB và MBB. Ngược chiều thì MSN, POW và HPG được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,700 – kháng cự 1,780 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,726.72	-0.59%	+1.22%	+4.37%	11.55x	1.86x	8,391,183
VN30 Index	1,837.13	-0.39%	-0.99%	-2.98%	9.89x	1.83x	6,396,149
VN Midcap	1,835.82	-0.32%	+1.36%	-21.41%	11.78x	1.05x	1,249,127
VN Smallcap	1,199.22	-0.47%	-2.07%	-22.08%	11.12x	0.74x	275,818
HNX Index	248.60	-2.48%	-4.06%	-7.48%	13.87x	1.42x	402,741
UpCom	122.50	+0.30%	-1.90%	+1.52%	N/A	1.55x	655,214

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

16,226 tỷ VND

Khối lượng: 707 triệu cổ phiếu

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ **1,700**

KHÁNG CỰ **1,780**

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỠ

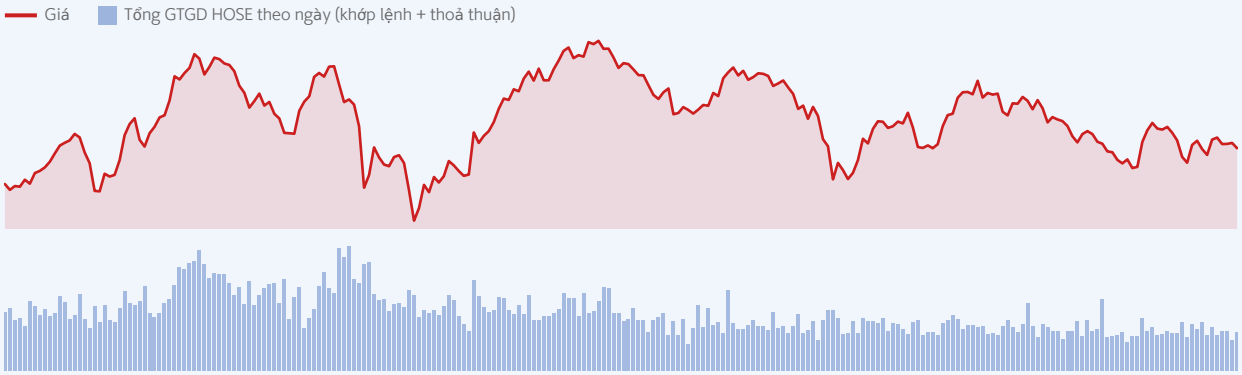
MCH	+1.38%
STB	+1.12%
POW	+3.11%
VPL	+0.53%
KDH	+3.64%
HDB	+0.45%
TCX	+0.54%
VCK	+0.74%
HVN	+0.69%
MSB	+0.62%

TOP 10 KÉO GIẢM

VCB	-2.07%
GAS	-3.71%
BSR	-4.72%
VHM	-1.12%
BID	-2.05%
GVR	-2.78%
CTG	-0.80%
FPT	-1.82%
TCB	-0.70%
PLX	-3.51%

BIẾN ĐỘNG GIÁ & THANH KHOẢN 1 NĂM GẦN NHẤT — VN-INDEX

VN-Index 18/11/2025 – 17/11/2026



HIỆN TẠI	CAO NHẤT 1 NĂM	THẤP NHẤT 1 NĂM	TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
1,726.72	1,927.94	1,591.17	-3.4%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)

P/E VN-Index — 5 năm 17/11/2021 – 17/11/2026



HIỆN TẠI	TB 5 NĂM	CAO NHẤT 5 NĂM	THẤP NHẤT 5 NĂM
11.55x	15.18x	20.43x	11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường phân hóa mạnh. Nhóm năng lượng giảm mạnh nhất trong phiên hôm nay, nhóm ngân hàng và bất động sản giảm nhẹ. Diễn biến chung không có nhiều thay đổi nhưng nhiều cổ phiếu tiếp tục thủng nền như VCB và FPT.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (10%):** Thị trường vượt được 1,800 điểm, khi đà lan tỏa cải thiện đáng kể
- **Cơ sở (70%):** Kỳ vọng giao dịch trong biên độ 1,700 – 1,780, khi thị trường tiếp tục phân hóa
- **Kém tích cực (20%):** Thị trường giảm về vùng 1,660 khi không có nhóm vốn hóa lớn nào giữ chỉ số

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư chỉ nên nhìn chỉ số chung với ý nghĩa tham chiếu khi thị trường bị chi phối mạnh bởi nhóm Vingroup. Trong ngắn hạn nên thận trọng hơn, hạn chế mua mới và ưu tiên bán. Chiến lược giao dịch ngắn hạn phù hợp nhất là giao dịch trong biên độ, mua khi giá tích lũy tại hỗ trợ và bán khi tăng mạnh.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

PHIÊN 17/11/2026

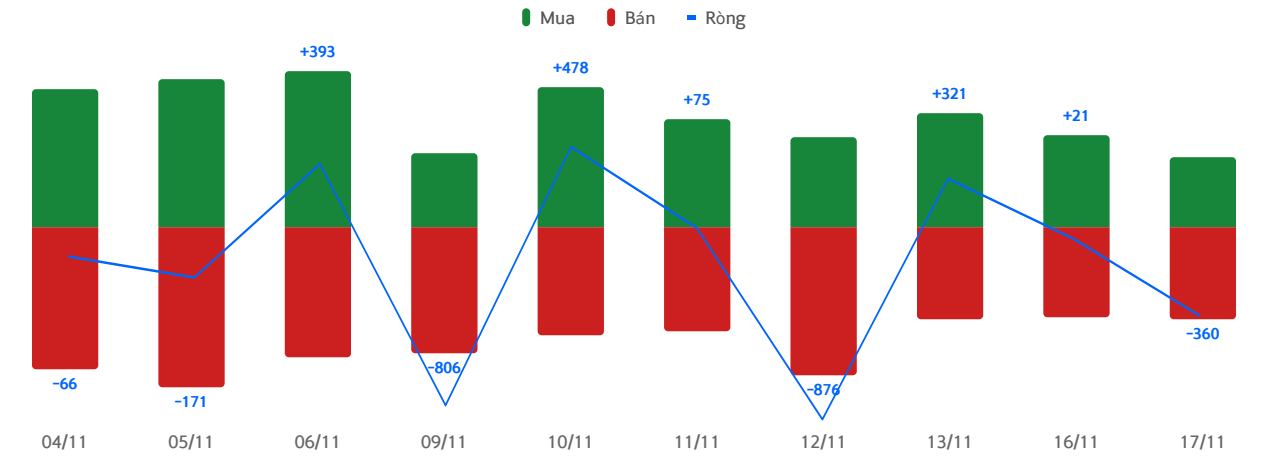
Bán ròng 360 tỷ VND

MTD	YTD	1 NĂM (1Y)
02/11 – 17/11/2026 · 12 phiên	28/10 – 17/11/2026 · 15 phiên	28/10 – 17/11/2026 · 15 phiên
-2,019 tỷ	**-3,379 tỷ**	**-3,379 tỷ**
Mua: 21,355 · Bán: 23,374 tỷ VND	Mua: 26,245 · Bán: 29,624 tỷ VND	Mua: 26,245 · Bán: 29,624 tỷ VND

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
FPT	-146.9
VCB	-102.4
MBB	-65.1
STB	-38.1
TCB	-37.6
VRE	-35.9
BID	-35.8
BSR	-33.6
HDB	-30.6
MCH	-25.7

TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
MSN	+147.0
POW	+53.9
HPG	+50.7
KDH	+44.3
VNM	+16.8
NT2	+16.5
CTD	+9.6
TCH	+9.3
DBC	+9.1
VJC	+7.1

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 17/11/2026

Thực phẩm và đồ uống	+133.3
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+53.0
Tài nguyên Cơ bản	+52.1
Bất động sản	+18.9
Hàng cá nhân & Gia dụng	+5.4
Ô tô và phụ tùng	+0.5
Y tế	+0.0
Viễn thông	+0.0
Truyền thông	-0.0
Bán lẻ	-1.7
Bảo hiểm	-2.1
Du lịch và Giải trí	-4.5
Xây dựng và Vật liệu	-10.2
Hóa chất	-10.7
Dịch vụ tài chính	-15.3
Dầu khí	-41.1
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-59.0
Công nghệ Thông tin	-147.4
Ngân hàng	-330.7

ETF

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 17/11/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	33,230	-0.1%	-0.7%	-7.9%	555,200	18.449
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	27,010	-3.2%	-2.5%	-5.0%	600	0.016
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,010	+0.1%	-0.4%	-7.7%	32,800	0.919
DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,100	0.0%	-4.6%	-18.8%	254,500	7.915
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,300	-0.1%	+0.3%	-4.8%	30,900	0.751
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,400	-0.6%	-1.3%	-8.2%	4,500	0.105
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,750	0.0%	-0.2%	-8.3%	400	0.009
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,440	-6.4%	-4.3%	-0.1%	1,300	0.016
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,990	+2.4%	+1.2%	-5.7%	2,100	0.027
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,350	-2.2%	+0.3%	-23.4%	6,900	0.078
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,570	0.0%	+2.2%	-5.7%	0	0.000
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,070	-1.5%	-4.5%	-19.9%	1,900	0.025
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,900	-4.2%	-0.7%	+3.5%	2,100	0.031
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,360	-0.9%	-4.5%	-21.0%	200	0.002
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	0.000
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,900	0.0%	-2.0%	-8.4%	0	0.000
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,610	-1.0%	+0.1%	-6.1%	1,300	0.018
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,530	0.0%	-1.4%	-19.2%	0	0.000
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	11,000	+0.9%	0.0%	n.a	100	0.001
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	12,000	0.0%	+0.8%	n.a	0	0.000
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	8,810	-0.9%	-4.7%	n.a	10,900	0.096

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,784,499.5	+90.1	+82.7	-0.4%	18.6	0.9	2.5	9.6	1.9	99	63
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	253,601.8	+60.3	+60.3	-3.6%	26.4	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	652,522.5	+61.8	+147.7	-6.6%	25.3	1.0	1.9	8.0	1.2	95	85
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	10,113,422.8	+29.1	-154.4	-18.8%	21.8	0.9	2.9	8.4	1.5	98	86
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	682,779.5	0.0	+20.3	-5.4%	20.5	0.8	2.2	9.7	1.6	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	248,284.2	0.0	+12.0	-1.6%	22.5	0.7	2.5	9.4	1.8	97	61
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	471,350.3	-34.3	-91.2	-0.8%	21.5	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	65,167.3	0.0	-0.0	-0.6%	51.6	0.8	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,130,731.8	-105.9	-173.6	+1.2%	24.9	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	272,975.7	+2.3	+3.5	-23.6%	27.7	0.8	1.7	11.0	1.2	96	39
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	162,494.6	-3.3	-63.6	-4.6%	31.0	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	160,327.4	-17.4	-43.3	-19.5%	23.0	0.9	2.7	8.9	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-0.8%	42.8	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	67,442.4	+1.2	+3.7	-20.2%	25.5	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	#N/A N/A	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-15.4%	23.8	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-2.1%	23.8	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-19.6%	18.1	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Dịch vụ tài chính	+0.5%	+0.8%	-8.6%	+1.1%	14.0x	1.6x	507,886
Du lịch và Giải trí	+0.4%	+11.5%	-7.6%	+1.1%	32.1x	4.5x	359,413
Thực phẩm và đồ uống	+0.1%	-3.7%	-12.9%	+1.2%	16.3x	2.6x	685,792
Y tế	+0.0%	-2.8%	-14.5%	+0.9%	14.1x	1.4x	60,803
Truyền thông	-0.1%	+3.3%	+29.5%	+1.3%	55.4x	2.6x	24,904
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.2%	-4.6%	-34.2%	+0.7%	6.4x	0.9x	54,710
Ô tô và phụ tùng	-0.3%	-1.0%	-12.7%	+0.8%	6.1x	1.1x	31,120
Bất động sản	-0.3%	+12.4%	+17.0%	+1.5%	27.4x	3.7x	2,959,308
Viễn thông	-0.3%	-2.8%	-23.4%	+0.7%	4.8x	0.7x	973
Bán lẻ	-0.4%	-1.7%	-6.7%	+1.0%	16.0x	3.8x	260,252
Xây dựng và Vật liệu	-0.5%	-2.0%	-1.7%	+0.9%	12.4x	1.2x	235,000
Ngân hàng	-0.9%	-2.6%	-3.3%	+1.0%	9.0x	1.5x	2,544,063
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-1.3%	-2.7%	-5.3%	+1.0%	12.1x	1.7x	408,358
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.4%	-7.0%	-14.4%	+0.9%	11.0x	1.8x	300,106
Tài nguyên Cơ bản	-1.6%	-3.1%	+3.8%	+1.0%	15.5x	1.4x	310,051
Bảo hiểm	-1.6%	-7.8%	-7.0%	+0.9%	13.0x	1.5x	85,654
Công nghệ Thông tin	-1.9%	-13.8%	-42.8%	+0.5%	9.9x	2.0x	104,414
Hóa chất	-2.2%	-10.0%	-6.5%	+0.8%	12.7x	1.5x	195,733
Dầu khí	-4.0%	-13.6%	+17.5%	+1.2%	18.8x	1.8x	214,693

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành	% so với TB tuần	16/11	17/11	TB 1 tuần
Dầu khí	+69.1%	234.5	528.9	312.8
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+36.3%	177.9	430.2	315.5
Y tế	+33.1%	23.4	43.4	32.6
Ô tô và phụ tùng	+26.8%	35.5	61.5	48.5
Thực phẩm và đồ uống	+22.3%	667.1	775.7	634.3
Hóa chất	+20.1%	160.0	219.2	182.5
Tài nguyên Cơ bản	+12.3%	488.4	561.9	500.3
Bảo hiểm	+11.8%	11.1	32.0	28.6
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+1.0%	518.7	774.1	766.6
Ngân hàng	+0.8%	2,184.5	2,634.3	2,614.4
Công nghệ Thông tin	-2.9%	318.7	545.5	562.0
Dịch vụ tài chính	-5.4%	1,378.9	1,348.5	1,425.3
Bất động sản	-11.7%	1,861.6	1,666.4	1,887.4
Bán lẻ	-12.2%	276.6	193.5	220.5
Du lịch và Giải trí	-14.8%	202.7	184.8	217.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	-23.5%	101.2	87.3	114.1
Xây dựng và Vật liệu	-25.9%	523.9	436.0	588.4
Truyền thông	-38.4%	9.4	4.8	7.8
Viễn thông	-73.8%	0.2	0.3	1.1

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
STB	NH Sài Gòn Tài Lộc (SACOMBANK)	72,000	**+1.12%**	**+3.30%**	**+24.14%**	**+74.3%**	**334.4**
VND	Chứng khoán VNDIRECT	14,350	**+0.35%**	**-3.69%**	**-24.09%**	**-7.0%**	**137.4**
VIX	Chứng khoán VIX	12,850	**+0.39%**	**-4.10%**	**-28.99%**	**-19.3%**	**321.9**
CTG	VietinBank	30,950	**-0.80%**	**-2.98%**	**-12.09%**	**-45.4%**	**131.1**
SSI	Chứng khoán SSI	19,850	0.00%	**-3.87%**	**-17.91%**	**-34.9%**	**303.4**

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VIX	Chứng khoán VIX	12,850	**+0.39%**	**-4.10%**	**-28.99%**	**+220.6%**	**105,029.1**
CTG	VietinBank	30,950	**-0.80%**	**-2.98%**	**-13.43%**	**+125.2%**	**17,794.7**
HHP	HHP Global	13,950	**-2.11%**	**-7.00%**	**+33.84%**	**+160.2%**	**3,764.1**
HVN	Vietnam Airlines	22,000	**+0.69%**	**-3.72%**	**-11.65%**	**+181.0%**	**2,282.9**
HDG	Tập đoàn Hà Đô	17,000	**+3.66%**	**+1.80%**	**-31.50%**	**+150.9%**	**1,980.4**

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
VHM	Vinhomes làm khu đô thị hơn 598,2 ha gần sân VinFast - Trống Đồng — Vinhomes đầu tư 111.137 tỷ đồng vào dự án 598,2 ha tại Hà Nội. Dự án dự kiến khởi công quý IV/2026 nhằm xây dựng quỹ nhà tái định cư và khu đô thị đa mục tiêu.
HPG	Quảng Ngãi cho Cảng tổng hợp Hòa Phát thuê gần 34,9ha đất tại xã Vạn Tường đến ngày 16/5/2069. Dự án bến cảng tổng hợp - container được miễn tiền thuê đất toàn thời gian do thuộc danh mục ưu đãi đầu tư.
GMD	Cảng Gemalink đạt sản lượng kỷ lục 620.000 TEUs trong quý III/2026, đóng góp 281 tỷ đồng lợi nhuận cho Gemadept, tương đương gần 40% lợi nhuận trước thuế của doanh nghiệp trong kỳ.
BSR	9 tháng đầu năm 2026, BSR vận hành Nhà máy Lọc dầu Dung Quất đạt 123% công suất thiết kế. Doanh thu hợp nhất năm 2026 ước đạt 223.991 tỷ đồng, tăng 56% so với năm 2025.
NVL	Bà Bùi Cao Ngọc Quỳnh (em gái Chủ tịch Novaland) mua thành công gần 28 triệu cổ phiếu NVL với giá trị hơn 277 tỷ đồng, nâng tỷ lệ sở hữu lên hơn 36 triệu cổ phiếu tương ứng 1,499% vốn điều lệ.
SAB	Sabeco tạm ứng cổ tức năm 2026 bằng tiền mặt tỷ lệ 30%, tương ứng 3.000 đồng/cổ phiếu, ngày đăng ký cuối cùng 29/12/2026, tổng chi phí gần 3.848 tỷ đồng.
HSG	Ủy ban châu Âu áp thuế chống bán phá giá 16% đối với thép cán nguội nhập khẩu từ Việt Nam từ 17/11/2026; Tập đoàn Hoa Sen cùng POSCO Việt Nam, China Steel và Nippon Steel Việt Nam nằm trong danh sách chịu thuế.
FPT	Cổ phiếu FPT giảm khoảng 21% trong ba tháng qua, đóng cửa ở mức 49.400 đồng/cổ phiếu ngày 16/11. Nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng hơn 3.068 tỷ đồng cổ phiếu này từ đầu tháng 10 đến ngày 16/11.
VCB	Các ngân hàng Việt đang ưu tiên chọn đối tác ngoại có năng lực quản trị và công nghệ thay vì chỉ tập trung vào vốn; Vietcombank yêu cầu cổ đông chiến lược Mizuho đóng góp thực chất vào sự phát triển bền vững.
HDB	HDBank duy trì mục tiêu lợi nhuận trước thuế 30.100 tỷ đồng năm 2026; sau 9 tháng, ngân hàng đạt 18.400 tỷ đồng lợi nhuận, tăng 24,2% so với cùng kỳ và hoàn thành 61% kế hoạch năm.

Số liệu vĩ mô

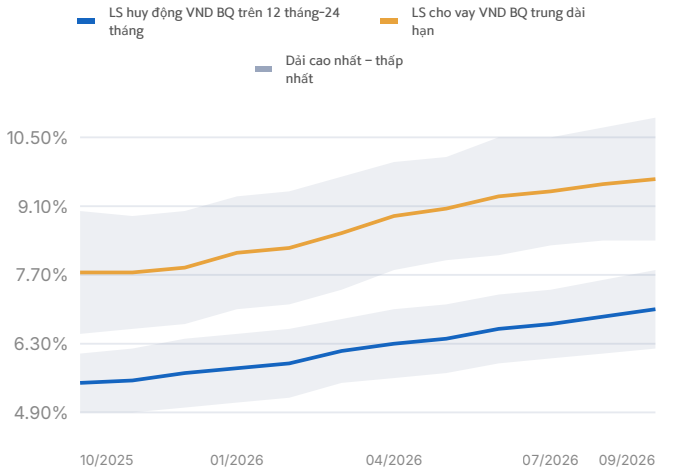
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	103.50	-0.0%	+1.2%	+1.6%	+3.9%	+5.3%	+3.9%
USD/JPY	159.11	-0.2%	+0.2%	+0.4%	-0.2%	+1.5%	+2.5%
USD/CNY	6.6653	+0.0%	-0.2%	-0.2%	-1.1%	-4.6%	-6.2%
KRW/USD	1,336.85	+0.1%	-0.5%	+0.3%	-5.5%	-7.1%	-8.5%
EUR/USD	0.9086	-0.1%	+1.4%	+1.9%	+5.2%	+6.7%	+5.3%
USD/VND	25,743.00	-0.0%	+0.6%	-0.6%	-1.8%	-2.1%	-2.3%

HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	85.52	-0.2%	-0.6%	-15.7%	+1.2%	+48.9%	+42.7%
Xăng	253.20	-0.2%	-2.9%	-21.7%	-22.6%	+48.5%	+27.2%
Khí đốt	3.1170	-0.2%	-5.4%	+0.0%	+15.9%	-15.4%	-28.5%
Coal	145.25	-0.3%	+5.2%	-3.4%	+12.4%	+35.1%	+31.3%
Vàng	3,869.54	+0.3%	-4.0%	-6.5%	-12.4%	-10.4%	-4.3%
Thép cuộn TQ	3,149.00	-0.9%	-1.4%	-3.7%	-3.5%	-3.7%	-4.5%

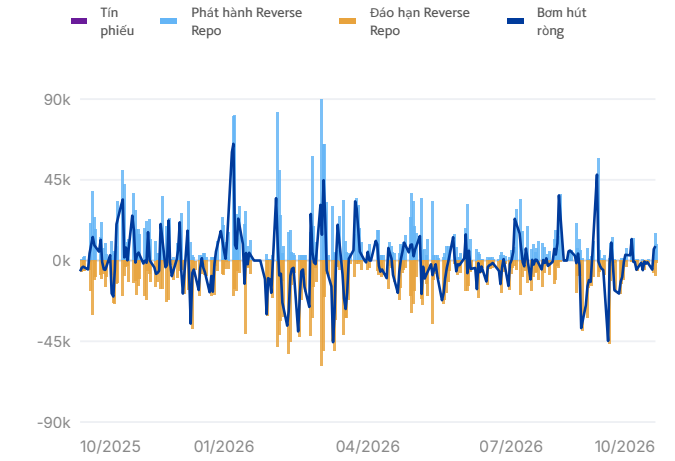
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



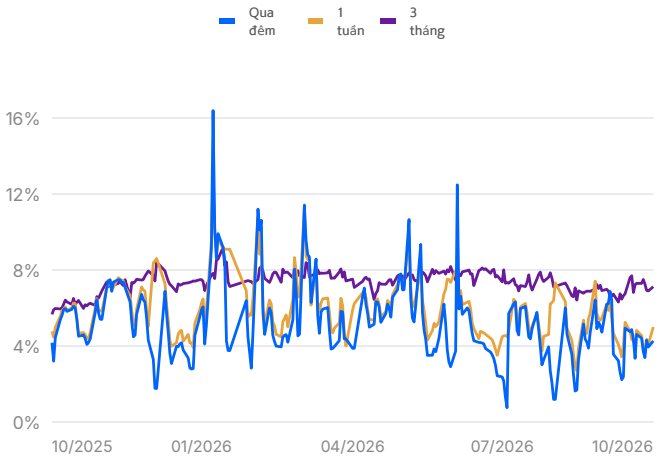
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.